

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ba Đình, ngày 19 tháng 5 năm 2021

Số: 265 /2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 264/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Hồ Anh D, sinh năm 1988.

Chị Trương Thị N, sinh năm 1988.

Cùng HKTT và địa chỉ cư trú: Số 26 phố Cửa Bắc, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Trương Thị N và anh Hồ Anh D có đăng ký kết hôn tại UBND phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội ngày 28 tháng 02 năm 2011.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 264/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2021.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trương Thị Nga và anh Hồ Anh Dũng

- Về con chung: Anh D và chị N có một con chung là Hồ Ngọc Linh C, sinh ngày 19/8/2011.

Giao con chung cho chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh D đóng góp tiền nuôi con chung là 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5 năm 2021 cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh D và chị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh D và chị N xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trương Thị N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, được trừ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 000 67773 ngày 11/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- TAND TP. Hà Nội;
- UBND phường Trúc Bạch;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đồng Thị Lai